

Số: 21 /KH-SKHCN

Quảng Trị, ngày 28 tháng 02 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tập huấn duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các Huyện, thị, thành phố, các phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022. Sở Khoa học và Công nghệ triển khai Kế hoạch tập huấn duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động UBND các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh năm 2022 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

Triển khai việc duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2022 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg, ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 về việc ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND phường, xã, thị trấn giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 28/3/2017 về việc bổ sung Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị; Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành kế hoạch chuyển đổi áp dụng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 thay thế tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đang áp dụng tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

##### **2. Yêu cầu:**

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện việc duy trì áp dụng và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 đối với các hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính.

Bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình áp dụng. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình áp dụng và cải tiến HTQLCL.

Việc áp dụng hệ thống, quy trình xử lý công việc phải hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật, tạo điều kiện để người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước kiểm soát được quá trình giải quyết công việc trong cơ quan, đơn vị, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:**

### ***Nội dung:***

- Kiến thức chung về HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

- Phổ biến, triển khai Kế hoạch chuyển đổi, duy trì áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 năm 2022;

- Hướng dẫn duy trì áp dụng và cải tiến; thực hiện đánh giá nội bộ HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### ***Thành phần***

- Thư ký ISO của 165 đơn vị, bao gồm: 30 cơ quan chuyên môn Sở ngành cấp tỉnh; 10 UBND các huyện, thị xã, thành phố; và 125 UBND các Phường, xã, thị trấn đã triển khai áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (*Danh sách kèm theo*).

***Thời gian:*** 03 lớp (02 ngày/01 lớp - dự kiến tháng 3/2022).

***Địa điểm:*** Hội trường Sở Khoa học và Công nghệ

(204, Hùng Vương, Tp Đông Hà, Quảng Trị);

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

Kinh phí tập huấn duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015:

- Số lượng: 165 người (03 lớp)

- Giảng viên, biên soạn tài liệu (02 người) x 03 lớp = 6.000.000 đ

- Tài liệu học viên: 165 bộ x 30.000 đ = 4.950.000 đ

- Nước uống cho đại biểu (03 lớp) = 750.000 đ

**11.700.000,đ**

*(Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng)*

Kinh phí được bố trí theo nguồn hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

Giao Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm phối hợp Ban Chỉ đạo ISO tổ chức đợt tập huấn theo kế hoạch đã được phê duyệt./.

### ***Nơi nhận:***

- BGĐ Sở KH&CN;
- LĐạo Chi cục TĐC (th/ hiện);
- Lưu: VP, TĐC, ISO.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**

**DANH SÁCH TẬP HUẤN DUY TRÌ ÁP DỤNG VÀ CẢI TIẾN HỆ  
THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO  
9001:2015 CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2022**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 20/KH-SKHCN, ngày 28/02/2022)*

**Tổng số: 03 lớp:**

**A/ Các cơ quan Sở ngành, Chi cục thuộc Sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố: (01 lớp).**

**+ Lớp 1: 40 đơn vị.**

<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>TT</b>	<b>Đơn vị</b>
1	Sở Công thương	19	Sở Nông nghiệp & PTNT
2	Sở Nội vụ		4- Chi cục Thủy sản
3	Sở Tư pháp		5- Chi cục Chăn nuôi - Thú y
4	Sở Tài chính		6- Chi cục Trồng trọt, BVTV
5	Sở Kế hoạch & Đầu tư		7- Chi cục Ph/triển Ng.thôn
6	Sở Khoa học & Công nghệ		8- Chi cục Thủy lợi
	1- Chi cục TCĐLCL		9- Chi cục Q.ly CL NL & TS
7	Sở Thông tin và Truyền thông		10- Chi cục Kiểm lâm
8	Sở Văn hóa, TT & Du lịch	20	Văn phòng UBND Tỉnh
9	Sở LĐ Thương binh & Xã hội	21	<b>UBND Th phố Đông Hà</b>
10	Sở Xây dựng	22	<b>UBND Huyện Hải Lăng</b>
11	Sở Giáo dục & Đào tạo	23	<b>UBND Huyện Đakrông</b>
12	Sở Y tế	24	<b>UBND Huyện Triệu Phong</b>
13	Ban Q.ly Khu Kinh tế tỉnh	25	<b>UBND Huyện Gio Linh</b>
14	Ban Dân tộc	26	<b>UBND Huyện Cam Lộ</b>
15	Thanh tra Tỉnh	27	<b>UBND Thị xã Quảng Trị</b>
16	Sở Giao thông Vận tải	28	<b>UBND Huyện Vĩnh Linh</b>
17	Sở Tài nguyên & Mtrường	29	<b>UBND Huyện Hướng Hóa</b>
	2- Chi cục Bảo vệ M.trường	30	<b>UBND Huyện Đảo Cồn cỏ</b>
	3- Chi cục Biên, Hải đảo, KTTV		
18	Sở Ngoại vụ		

**B/ UBND các Phường, xã, thị trấn: (02 lớp).**

**a/ Lớp 2: 56 đơn vị.**

<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>	<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>
<b>I</b>	<b>Th phố Đông Hà:</b>	<b>III</b>	<b>Huyện Đakrông: (12 xã, 01 TT)</b>
1	1. UBND Phường 1.	26	1. UBND Thị trấn Không KLANG.
2	2. UBND Phường 2.	27	2. UBND xã Mò Ó.

<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>	<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>
3	3. UBND Phường 3	28	3. UBND xã Hướng Hiệp.
4	4. UBND Phường 4	29	4. UBND xã Đakrông
5	5. UBND Phường 5.	30	5. UBND xã Triệu Nguyên.
6	6. UBND Phường Đông Lễ.	31	6. UBND xã Ba Lòng.
7	7. UBND Phường Đông Thanh	32	7. UBND xã Tà Long
8	8. UBND Phường Đông Giang	33	8. UBND xã Ba Nang.
9	9.UBND Phường Đông Lương	34	9. UBND Xã Húc Nghi
<b>II</b>	<b>Huyện Hải Lăng: (15 xã, 01 TT)</b>	35	10. UBND Xã Tà Rụt
10	1. UBND Th trấn Diên Sanh	36	11. UBND xã A Vao
11	2. UBND xã Hải Thượng.	37	12. UBND xã A Ngo
12	3. UBND xã Hải Phú.	38	13.UBND xã A Bung
13	4. UBND xã Hải Chánh.	<b>IV</b>	<b>Huyện Triệu Phong:(17 xã, 1 TT)</b>
14	5. UBND xã Hải Lâm.	39	1. UBND Thị trấn Ái Tử.
15	6. UBND xã Hải An	40	2. UBND xã Triệu Phước.
16	7. UBND xã Hải Khê	41	3.UBND xã Triệu Thành.
17	8.UBND xã Hải Sơn	42	4. UBND xã Triệu Lăng.
18	9. UBND xã Hải Trường	43	5. UBND xã Triệu Long.
19	10. UBND xã Hải Ba	44	6. UBND xã Triệu Trạch.
20	11. UBND xã Hải Quế	45	7. UBND xã Triệu Giang.
21	12. UBND xã Hải Dương	46	8. UBND xã Triệu Ái.
22	13.UBND xã Hải Quy	47	9. UBND xã Triệu Thuận.
23	14.UBND xã Hải Phong	48	10. UBND xã Triệu An.
24	15. UBND xã Hải Hưng	49	11. UBND xã Triệu Vân.
25	16. UBND xã Hải Định	50	12. UBND xã Triệu Hòa.
		51	13. UBND xã Triệu Độ.
		52	14. UBND xã Triệu Đại.
		53	15. UBND xã Triệu Thượng
		54	16. UBND xã Triệu Trung
		55	17. UBND xã Triệu Sơn
		56	18. UBND xã Triệu Tài

**b/ Lớp 3: 69 đơn vị.**

<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>	<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>
<b>V</b>	<b>Huyện Gio Linh:(15 xã, 02 TT)</b>	<b>VIII</b>	<b>Huyện Vĩnh Linh: (15 xã, 3TT)</b>
57	1. UBND Thị trấn Gio Linh.	87	1. UBND Thị trấn Cửa Tùng
58	2. UBND Thị trấn Cửa Việt.	88	2. UBND Thị trấn Bến Quan
59	3. UBND xã Phong Bình	89	3. UBND Thị trấn Hồ Xá
60	4. UBND xã Gio Sơn	90	4. UBND Xã Trung Nam
61	5. UBND xã Gio Mai	91	5. UBND Xã Kim Thạch
62	6. UBND xã Gio Hải	92	6. UBND xã Hiền Thành

<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>	<b>TT</b>	<b>UBND các Phường, xã, thị trấn</b>
63	7. UBND xã Linh Trường	93	7. UBND Xã Vĩnh Lâm
64	8. UBND xã Gio An.	94	8. UBND Xã Vĩnh Tú
65	9. UBND xã Gio Việt	95	9. UBND Xã Vĩnh Thủy
66	10. UBND xã Gio Mỹ	96	10. UBND xã Vĩnh Chấp
67	11. UBND xã Gio Quang.	97	11. UBND Xã Vĩnh Thái
68	12. Xã Gio Châu	98	12. UBND xã Vĩnh Khê
69	13. UBND xã Linh Hải	99	13. UBND xã Vĩnh Long
70	14. UBND xã Trung Sơn	100	14. UBND xã Vĩnh Hòa
71	15. Xã Trung Hải	101	15. UBND xã Vĩnh Hà
72	16. Xã Trung Giang	102	16. UBND xã Vĩnh Sơn
73	17. UBND xã Hải Thái	103	17. UBND xã Vĩnh Giang
<b>VI</b>	<b>Huyện Cam Lộ: (7 xã, 01 TT)</b>	104	18. UBND xã Vĩnh Ô
74	1. UBND xã Thanh An	<b>IX</b>	<b>Huyện Hướng Hóa :(19 xã. 02 TT)</b>
75	2. UBND Thị trấn Cam Lộ.	105	1. UBND Thị trấn Lao Bảo
76	3. UBND xã Cam Nghĩa.	106	2. UBND Thị trấn Khe Sanh
77	4. UBND xã Cam Chính.	107	3. UBND xã Tân Hợp
78	5. UBND xã Cam Thủy.	108	4. UBND xã Tân Liên
79	6. UBND xã Cam Hiếu.	109	5. UBND xã Tân Lập
80	7. UBND xã Cam Tuyên	110	6. UBND xã Tân Long
81	8. UBND xã Cam Thành	111	7. UBND xã Tân Thành
<b>VII</b>	<b>Thị xã Quảng Trị:</b>	112	8. UBND xã Xi
82	1. UBND Phường 1	113	9. UBND xã Thanh
83	2. UBND Phường 2	114	10. UBND xã Thuận
84	3. UBND Phường 3	115	11. UBND Xã Lìa
85	4. Phường An Đôn	116	12. UBND xã Hướng Lộc
86	5. UBND xã Hải Lệ	117	13. UBND xã Hướng Tân
		118	14. UBND xã Hướng Linh
		119	15. UBND xã Hướng Phùng
		120	16. UBND xã A Dơi
		121	17. UBND xã Ba Tầng
		122	18. UBND xã Hướng Việt
		123	19. UBND xã Hướng Sơn
		124	20. UBND xã Hướng Lập
		125	21. UBND xã Húc